

Số: 2754/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 736/QĐ-CTN ngày 09/4/2016 của Chủ tịch nước về việc bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và thực hiện nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bộ trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Thứ trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về các quyết định của mình. Các Thứ trưởng thường xuyên báo cáo Bộ trưởng tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng về những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc nhạy cảm trước khi quyết định.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các Thứ trưởng phối hợp, trao đổi và hỗ trợ nhau, đảm bảo mọi hoạt động của Bộ được thực hiện hiệu quả, đúng kế hoạch. Trường hợp không thống nhất được ý kiến giữa các Thứ trưởng khi xử lý công việc liên quan đến nhiều Thứ trưởng thì Thứ trưởng chủ trì giải quyết công việc báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định.

4. Bộ trưởng tham gia giải quyết công việc thuộc trách nhiệm của Thứ trưởng khi có yêu cầu hoặc thấy cần thiết.

5. Bộ trưởng và các Thứ trưởng duy trì các cuộc họp giao ban lãnh đạo Bộ định kỳ hoặc đột xuất để phối hợp xử lý công việc.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ

a) Lãnh đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ và Bộ trưởng được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ, Quy chế làm việc của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực: Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; Tổ chức cán bộ và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; Kế hoạch - Tài chính ngành.

c) Trực tiếp phụ trách các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

d) Trực tiếp phụ trách các địa bàn: Các thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Trực tiếp phụ trách Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020.

e) Làm nhiệm vụ: Chủ tịch Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước nhiệm kỳ 2014-2019; Phó Trưởng ban chỉ đạo đổi mới giáo dục đại học; Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương, quân khu; Ủy viên thường trực Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nhiệm kỳ 2011-2015; Ủy viên Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo; Ủy viên thường trực Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin; Ủy viên Ban chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công và các nhiệm vụ khác theo phân công của Đảng, Nhà nước.

g) Là chủ tài khoản số 1 của Bộ.

h) Thực hiện các nhiệm vụ của Thành viên Chính phủ và các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công.

2. Thứ trưởng Nguyễn Vinh Hiển

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục tiểu học; giáo dục trung học; giáo dục thường xuyên; phân luồng và hướng nghiệp học sinh; đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; phát triển ngành sư phạm.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Tiểu học; Vụ Giáo dục Trung học; Vụ Giáo dục thường xuyên; Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh miền núi phía Bắc.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án, Chương trình: Đề án Phát triển các trường trung học phổ thông chuyên; Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020; Đề án Xóa mù chữ đến năm 2020; Dự án hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2; Dự án Mô hình trường học mới tại Việt Nam; Dự án Giáo dục trung học cơ sở vùng khó khăn nhất giai đoạn 2; Dự án Phát triển giáo dục trung học phổ thông giai đoạn 2; Dự án Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông; Dự án trẻ em UNICEF - UNESCO Việt Nam; Chương

trình Phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm; Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học.

đ) Tham gia Ban Chỉ đạo Tây Bắc.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

3. Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục mầm non; giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; giáo dục dân tộc; thi đua - khen thưởng; công tác học sinh, sinh viên; công tác dân số, gia đình và trẻ em; công tác phụ nữ của ngành; công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác công đoàn cơ quan Bộ.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Giáo dục dân tộc; Vụ Thi đua - Khen thưởng; Vụ Công tác học sinh, sinh viên.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh Tây Nguyên và Nam Trung Bộ.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án: Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”; Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Đề án Phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; Dự án Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non.

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo, Ủy ban quốc gia, Ban, Hội: Ban Chỉ đạo Tây Nguyên; Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam; Ủy ban Quốc gia Phòng Chống tội phạm; Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm; Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia; Ủy ban quốc gia về Người cao tuổi Việt Nam; Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; Ủy ban quốc gia vì sự phát triển bền vững; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hội Cựu giáo chức Việt Nam; Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; Hội Thể thao Đại học và Chuyên nghiệp Việt Nam; Hội Thể thao học sinh Việt Nam.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

4. Thứ trưởng Bùi Văn Ga

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục đại học; giáo dục nghề nghiệp; giáo dục quốc phòng; khoa học, công nghệ và môi trường; hợp tác quốc tế và đào tạo với nước ngoài.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Đại học; Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp; Vụ Giáo dục Quốc phòng; Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Vụ Hợp tác quốc tế; Cục Đào tạo với nước ngoài; Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam; Học viện Quản lý giáo dục; Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam; Trung tâm khu vực về học tập suốt đời của SEAMEO tại Việt Nam; Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán; Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án, Chương trình: Đề án Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020 (Đề án 911); Đề án Đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước giai đoạn 2013-2020 (Đề án 599); Đề án Đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; Đề án Nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển nguồn nhân lực Việt - Lào; Đề án Dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài; Dự án xây dựng Trường Đại học Việt Đức; Dự án Đào tạo kỹ sư chất lượng cao; Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020.

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo, Hội đồng quốc gia, Hiệp hội: Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ; Hội đồng Khoa học và Công nghệ Quốc gia; Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam; Hiệp hội các trường Cao đẳng, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật.

e) Là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Bộ Giáo dục và Đào tạo.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

5. Thứ trưởng Phạm Mạnh Hùng

a) Phụ trách các lĩnh vực: Cơ sở vật chất và thiết bị trường học; xã hội hóa giáo dục; cổ phần hóa doanh nghiệp; cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến pháp luật; báo chí, xuất bản, truyền thông và quan hệ với các cơ quan Trung ương; thanh tra; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; phòng chống lụt bão, thiên tai và biến đổi khí hậu; đảm bảo cơ sở vật chất và hoạt động của cơ quan Bộ; công tác Đảng và Đoàn thanh niên; dân quân tự vệ của cơ quan Bộ.

b) Phụ trách các đơn vị: Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em; Văn phòng; Cục Công nghệ thông tin; Vụ Pháp chế; Thanh tra Bộ; Cơ quan đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tạp chí Giáo dục; Báo Giáo dục và Thời đại; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; Viện Nghiên cứu thiết kế trường học.

c) Phụ trách các địa bàn: các tỉnh Đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ.

d) Phụ trách các Đề án, Chương trình, Dự án, Hội: Đề án Kiên cố hóa trường lớp học; Hiệp hội Thiết bị Giáo dục Việt Nam; các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Lào.

đ) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội, Hiệp hội: Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Hội Khuyến học Việt Nam; Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam; Hội Cựu chiến binh Cơ quan Bộ.

e) Là chủ tài khoản số 2 của Bộ.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 386/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng, Thông báo số 455/TB-BGDĐT ngày 16/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh phân công công tác của lãnh đạo Bộ.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế, để bảo đảm yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của Bộ, Bộ trưởng xem xét, điều chỉnh phân công nhiệm vụ của các Thứ trưởng cho phù hợp.

3. Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ, các PTTg CP (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- VPTW Đảng, VPQH, VPCTN;
- VPCP; Website Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể TỰ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TỰ;
- HE Quốc gia giáo dục và PTNL, HECDCGSNN;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Hội CGCVN; Hội Khuyến học VN; Hội CCBCQ Bộ; Hội Thể thao ĐHCNVN; Hội Thể thao HSVN; Hiệp hội Thiết bị GDVN; Hiệp hội các trường ĐH, CĐVN; Hiệp hội các trường CĐCD VN; Hiệp hội các trường CD, TC KT-KT;
- Website của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB.

